

Đề chính thức

Môn: Ngữ văn lớp 8
Thời gian làm bài: 90 phút

(Đề này có 02 trang)

A. PHÂN ĐỌC HIỂU: 6,0 điểm

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:

(1) “Hiền tài là nguyên khí của quốc gia”, nguyên khí thịnh thì thế nước mạnh, rồi lên cao, nguyên khí suy thì thế nước yếu, rồi xuống thấp. Vì vậy các đấng thánh đế minh vương chẳng ai không lấy việc bồi dưỡng nhân tài, kén chọn kẻ sĩ, vun trồng nguyên khí làm việc đầu tiên. Kẻ sĩ quan hệ với quốc gia trọng đại như thế, cho nên quý chuộng kẻ sĩ không biết thế nào là cùng. Đã yêu mến cho khoa danh, lại đề cao bằng tước trật. Ban ân rất lớn mà vẫn cho là chưa đủ. Lại nêu tên ở tháp Nhạn, ban cho danh hiệu Long hổ, bày tiệc Văn hỉ. Triều đình mừng được người tài, không có việc gì không làm đến mức cao nhất.

(2) Nay thánh minh lại cho rằng, chuyện hay việc tốt tuy có một thời lừng lẫy, nhưng lời khen tiếng thơm chưa đủ lưu về sáng lâu dài, cho nên lại dựng đá để đặt ở cửa Huyền Quan, khiến cho kẻ sĩ trông vào mà phấn chấn hăm mộ, rèn luyện danh tiết, gắng sức giúp vua. Há chỉ là chuộng văn suông, ham tiếng hão mà thôi đâu.

(3) Ôi, kẻ sĩ chốn trường ốc lều tranh, phận thật nhỏ mọn mà được triều đình đề cao rất mực như thế, thì họ phải làm thế nào để tự trọng tấm thân mà ra sức báo đáp?

(4) Hãy đem họ tên những người đỗ khoa này mà điểm lại. Có nhiều người đã đem văn học, chính sự ra tô điểm cho cảnh trị bình suốt mấy chục năm, được quốc gia tin dùng. Cũng không phải không có những kẻ vì nhận hối lộ mà hư hỏng, hoặc rơi vào hàng ngũ bọn gian ác, có lẽ vì lúc sống họ chưa được nhìn tấm bia này. Ví thử, hồi đó, được mắt thấy thì lòng thiện tràn đầy, ý xấu bị ngăn chặn, đâu còn dám nảy sinh như vậy được?

(5) Thế thì việc dựng tấm bia đá này ích lợi rất nhiều: kẻ ác lấy đó làm răn, người thiện theo đó mà gắng, dân việc dĩ vãng, chỉ lối tương lai, vừa để rèn giữa danh tiếng cho sĩ phu, vừa để củng cố mệnh mạch cho Nhà nước. Thánh thần đặt ra đâu phải là vô ích. Ai xem bia, nên hiểu ý sâu này.”

(Trích Văn bia đề danh tiến sĩ khoa Nhâm Tuất niên hiệu Đại Bảo thứ ba, Thân Nhân Trung, Hà Như dịch - <https://thivien.net>)

Câu 1. (0,5 điểm) Xác định thể loại của văn bản.

Câu 2. (0,5 điểm) Văn bản được viết ra với mục đích gì?

Câu 3. (1,0 điểm) Đoạn văn (1) được trình bày theo kiểu nào? Xác định câu chủ đề của đoạn văn?

Câu 4. (1,0 điểm) Theo tác giả, nguyên nhân nhà Lê tiến hành cho khắc bia đề danh tiến sĩ là gì?

Câu 5. (0,5 điểm) Theo em, việc sử dụng câu hỏi tu từ : “Ôi, kẻ sĩ chốn trường ốc lều tranh, phận thật nhỏ mọn mà được triều đình đề cao rất mực như thế, thì họ phải làm thế nào để tự trọng tấm thân mà ra sức báo đáp?” có ý nghĩa gì?

Câu 6. (0,5 điểm) Trình bày ngắn gọn nội dung của đoạn trích?

Câu 7. (1,0 điểm) Xác định và nêu tác dụng của biện pháp tu từ trong đoạn văn (5):

“Thế thì việc dựng tấm bia đá này ích lợi rất nhiều: kẻ ác lấy đó làm răn, người thiện theo đó mà gắng, dân việc dĩ vãng, chỉ lối tương lai, vừa để rèn giũa danh tiếng cho sĩ phu, vừa để củng cố mệnh mạch cho Nhà nước. Thánh thần đặt ra đâu phải là vô ích. Ai xem bia, nên hiểu ý sâu này.”

Câu 8. (1,0 điểm) Từ câu nói của Thân Nhân Trung: *“Hiền tài là nguyên khí quốc gia”*, em hãy viết một đoạn văn ngắn (khoảng 5 đến 7 câu) bày tỏ suy nghĩ về vai trò của giáo dục đối với sự phát triển của con người.

B. PHẦN VIẾT: 4,0 điểm

Hiện nay, giới trẻ ít quan tâm đến những sản phẩm văn hoá mang đậm bản sắc dân tộc như các trò chơi dân gian, những làn điệu dân ca, hát xẩm, các vở tuồng, chèo, cải lương, đờn ca tài tử... Em hãy viết bài văn nghị luận bàn về trách nhiệm của giới trẻ - chủ nhân tương lai của đất nước trong việc tìm hiểu và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc.

..... Hết

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Hướng dẫn chấm có 02 trang)

A. HƯỚNG DẪN CHUNG

- Hướng dẫn chấm được xây dựng theo hướng đánh giá năng lực. Giáo viên nắm bắt được nội dung trình bày trong bài làm của học sinh để đánh giá một cách tổng quát. Cần linh hoạt khi vận dụng hướng dẫn. Phát hiện và trân trọng những bài làm thể hiện tính sáng tạo, tư duy độc lập. Nếu học sinh làm bài theo cách riêng (không có trong đáp án) nhưng đáp ứng yêu cầu cơ bản và có sức thuyết phục vẫn được chấp nhận.

- Tổng điểm của toàn bài là 10 điểm, chiết điểm đến 0,25 điểm. Hướng dẫn chấm chỉ đưa ra một số mức điểm, trên cơ sở đó giám khảo có thể thống nhất định ra các thang điểm cụ thể hơn.

B. YÊU CẦU CỤ THỂ

Câu	Đáp án	Điểm
ĐỌC – HIỂU		
1	Văn bản nghị luận	0,5
2	Mục đích của văn bản: Nêu ra nguyên nhân, lợi ích và tầm quan trọng của việc đề danh tiến sĩ lên bia đá	0,5
3	Đoạn văn được trình bày theo kiểu diễn dịch. Câu chủ đề là câu: <i>“Hiền tài là nguyên khí của quốc gia”, nguyên khí thịnh thì thế nước mạnh, rồi lên cao, nguyên khí suy thì thế nước yếu, rồi xuống thấp.</i>	1,0
4	Theo tác giả, nguyên nhân nhà Lê tiến hành cho khắc bia đề danh tiến sĩ là: <i>“Nay thánh minh lại cho rằng, chuyện hay việc tốt tuy có một thời lừng lẫy, nhưng lời khen tiếng thơm chưa đủ lưu về sáng lâu dài, cho nên lại dựng đá để đặt ở cửa Huyền Quan, khiến cho kẻ sĩ trông vào mà phấn chấn hâm mộ, rèn luyện danh tiết, gắng sức giúp vua.”</i>	1,0
5	Việc sử dụng câu hỏi tu từ có ý nghĩa nhắc nhở và khích lệ hiền tài hãy gắng sức mà mang tài năng của mình để giúp đời, giúp nước cho xứng đáng với sự tôn vinh, trọng đãi của nhà vua. (HS có thể có cách diễn đạt khác nhưng đúng ý thì cho điểm)	0,5
6	Nội dung của đoạn trích: vai trò của hiền tài đối với đất nước: người tài nhiều thì đất nước sẽ có tiềm năng phát triển và ngược lại. Người viết cũng khẳng định chính sách đãi ngộ người tài của nhà vua, sự đề cao người tài và lí do ghi tên tiến sĩ trên bia đá là để khích lệ người tài mang tài năng của bản thân ra giúp nước. (HS có thể có cách diễn đạt khác nhưng đúng ý thì cho điểm)	0,5
7	- BPTT: Liệt kê + kẻ ác lấy đó làm răn, người thiện theo đó mà gắng + dẫn việc dĩ vãng, chỉ lối tương lai + rèn giữa danh tiếng cho sĩ phu, củng cố mệnh mạch cho Nhà nước - Tác dụng: Phép liệt kê nhấn mạnh lợi ích của việc đề danh lên bia đá giúp người đời sau nhìn vào đó để tự rèn giữa bản thân giúp ích cho quốc gia, dân tộc.	1,0
8	HS tự do bày tỏ quan điểm của mình nhưng phải có lý lẽ lập luận xác đáng. Sau đây là một số gợi ý mang tính định hướng: + Giáo dục là một trong những hình thức học tập phổ biến nhất của con người.. + Thông qua giáo dục, chúng ta có cơ hội tiếp cận kiến thức đa dạng trong nhiều lĩnh vực khác nhau. + Giáo dục giúp cho tri thức của con người không ngừng mở rộng và hệ thống hóa, cung cấp một nền tảng vững chắc về văn hóa nhân loại. + Giáo dục còn có khả năng định hình tính cách và tâm hồn của con người, giúp họ phát triển tố chất và sự sáng tạo.	1,0

	+ Ngoài ra, giáo dục đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì trật tự và kỷ cương xã hội; góp phần xây dựng xã hội phát triển tốt đẹp và giàu mạnh... (Cho điểm tối đa khi học sinh nêu được 2/3 số ý)	
II	VIẾT	4,0
	<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận</i> Mở bài nêu được vấn đề; Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.	0,25
	<i>b. Xác định đúng yêu cầu của đề:</i> trách nhiệm của giới trẻ trong việc tìm hiểu và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc.	0,25
	<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau:	
	<i>Luận điểm 1:</i> Giải thích <i>bản sắc văn hóa dân tộc</i> là gì? <i>Luận điểm 2:</i> Vì sao phải tìm hiểu và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc? Ý nghĩa của việc tìm hiểu và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc? <i>Luận điểm 3:</i> Nêu ý kiến trái chiều: có một số người bênh vực sự thờ ơ của giới trẻ khi cho rằng thái độ đó có thể do bản thân các sản phẩm văn hoá truyền thống chưa đủ hấp dẫn... <i>Luận điểm 4:</i> Phải làm gì để tìm hiểu và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc? Bài học nhận thức và hành động cho bản thân?	3.0
	<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.	0,25
	<i>e. Sáng tạo:</i> Thể hiện sự hiểu biết sâu sắc của bản thân về đặc điểm nhân vật; bố cục mạch lạc, lời văn thuyết phục.	0,25